TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc --------★★★--------
SỐ: 19/2019/QĐST-HNGĐ	*Thanh Trì, ngày 27 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 19/2019/TLST - HNGĐ ngày 02.12.2019 giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Trần Thị H – sinh 1981**

- ĐKNKTT: thôn T, xã L, huyện T, Thành phố Hà Nội

-Trú tại: thôn Y, xã L, huyện T, Thành phố Hà Nội

*** Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh C – sinh 1982**

- Trú tại: thôn T, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55,58 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị H và anh Nguyễn Mạnh C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung**: anh chị có 02 con chung là Nguyễn Hương T - sinh 10.10.2003 và Nguyễn Minh H sinh 11.09.2010. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Minh H cho

chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Hương T cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh chị không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Anh C, chị H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

* **Về tài sản chung, nhà ở và công nợ:** anh chị không tranh chấp và không yêu cầu tòa án giải quyết.

* **Về án phí**: chị H tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2017/6309 ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Trì. Đối trừ chị H được nhận lại 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đ- ơng sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- L- u hồ sơ vụ án.